TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 764/2018/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1055/2018/TLST-HNGĐ, ngày 20/11/2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Chị Son Ánh T,** sinh năm 1987; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: đường A, phường B, quận C, Thành phố Hà Nội;

- **Anh Phạm Đình P,** sinh năm 1985; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: đường A, phường B, quận C, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Son Ánh T và anh Phạm Đình P kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, quận C, Thành phố Hà Nội vào ngày 19/11/2008, là hôn nhân hợp pháp. Sau kết hôn, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Nay chị T và anh P xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không thể, nên chị Son Ánh T và anh Phạm Đình P cùng đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Son Ánh T và anh Phạm Đình P xác định có 02 con chung là cháu Phạm Phương A, sinh ngày 24/02/2011 và cháu Phạm Trúc A, sinh ngày 27/02/2016. Ly hôn, chị T và anh P thỏa thuận giao cả hai con cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh P sẽ cấp dưỡng nuôi con chung 2.500.000đồng/01 tháng/ 01cháu, tổng là 5.000.000 đồng/tháng. Anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản: Chị Son Ánh T và anh Phạm Đình P xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về nợ: Chị Son Ánh T và anh Phạm Đình P xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ.

[5] Về lệ phí: Chị Son Ánh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Son Ánh T và anh Phạm Đình P.

- Về con chung: Chị Son Ánh T và anh Phạm Đình P có 02 con chung là cháu Phạm Phương A, sinh ngày 24/2/2011 và cháu Phạm Trúc A, sinh ngày 27/2/2016. Giao cháu Phạm Phương Anh và cháu Phạm Trúc Anh cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh P cấp dưỡng nuôi con chung cho mỗi cháu là 2.500.000đồng/ 01 tháng (5.000.000 đồng/2 cháu/tháng), việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện từ tháng 12/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế. Anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ: Chị Son Ánh T và anh Phạm Đình P xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Son Ánh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007975 ngày 20 tháng 11 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đàm Văn Thuận